

Châu Thành, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Số: 17/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 112/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: số 14/8, đường N, khu phố 2, phường A, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Nhật Long H, sinh năm 1978. Địa chỉ: số 137C, đường H, phường F, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn:

1/ Chị Tạ Thị Thu T, sinh năm 1984.

Ngụ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Anh Tạ Hồng A, sinh năm 1990.

Ngụ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Lê Châu T, sinh năm 1952. Địa chỉ: số 310E, đường N, khu phố M, phường F, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Văn H, sinh năm 1966.

2/ Bà Châu Kim P, sinh năm 1969.

Cùng ngụ: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

3/ Chị Tạ Thị Thu T, sinh năm 1982.

4/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974.

Cùng ngụ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo uỷ quyền của chị T, anh T:* Ông Lê Châu T, sinh năm 1952. Địa chỉ: số 310E, đường N, khu phố M, phường F, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về phần đất tranh chấp gồm các thửa 68-2, 68-3 và 68-4 (thuộc một phần thửa 68, tờ bản đồ số 12, toạ lạc tại xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre):

- Bà Nguyễn Thị N đồng ý nhận $\frac{1}{2}$ giá trị phần đất đang tranh chấp với những người thừa kế của bà Nguyễn Thị S là chị Tạ Thị Thu T, anh Tạ Hồng Á và chị Tạ Thị Thu T.

- Buộc chị Tạ Thị Thu T, anh Tạ Hồng Á và chị Tạ Thị Thu T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị N $\frac{1}{2}$ giá trị phần đất tranh chấp là 270.000.000đ (Hai trăm bảy chục triệu đồng).

- Chị Tạ Thị Thu T, anh Tạ Hồng Á và chị Tạ Thị Thu T được trọn quyền quản lý sử dụng phần đất tranh chấp thuộc thửa 68-2, 68-3 và 68-4, tờ bản đồ số 12, có diện tích là 98m², đất toạ lạc tại xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre, hiện do bà Nguyễn Thị S (đã chết) đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. (Có hoạ đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 27/5/2021 kèm theo, là phần không thể tách rời của Quyết định).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2 Về chi phí tố tụng:

Bà Nguyễn Thị N đã nộp xong.

2.3 Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch:

Chị Tạ Thị Thu T, anh Tạ Hồng Á và chị Tạ Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004784 ngày 17/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Nguyễn Trọng Hiếu